

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
BAN QLDA ĐTXD CÁC
CÔNG TRÌNH DD&CN
Số: /TTr-BQLDDCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2) dự án thành phần 2:
Nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên
địa bàn: Huyện Đakrông, huyện Hướng Hóa thuộc dự án: Đầu tư nâng cấp
cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo**

Kính gửi:

- UBND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 115/NQ-HĐND ngày 30/8/2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 3836/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt Dự án thành phần 2: Nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn: Huyện Đakrông, huyện Hướng Hóa thuộc Dự án: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2310/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (đợt 1); Quyết định số 4522/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2022;

Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 1) dự án thành phần 2: Nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn: Huyện Đakrông, huyện Hướng Hóa thuộc Dự án: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo với nội dung chính dưới đây:

I. Mô tả tóm tắt công trình

1. Tên dự án: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở

Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị.

- Dự án thành phần 2: Nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn: Huyện Đakrông, huyện Hướng Hóa:

2. Tổng mức đầu tư dự án thành phần 2: 27.700.000.000 đồng;

- Tên chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh.

- Nguồn vốn: Vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Nguồn vốn ngân sách tỉnh cân đối theo tiêu chí đầu tư cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo)

- Thời gian thực hiện công trình: 2022-2025.

- Địa điểm: Huyện Đakrông và huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

3. Quy mô công trình:

3.1. Trường THPT Đakrông:

a) Hạng mục Nhà hiệu bộ:

+ Quy mô: Xây dựng mới nhà hiệu bộ 03 tầng có tổng diện tích sàn xây dựng 786,2m², chiều cao 15,1m, công trình cấp III.

+ Các giải pháp thiết kế chính:

- Giải pháp kết cấu: Sử dụng kết cấu móng đơn, móng đôi bằng bê tông cốt thép (BTCT) cấp độ bền B20 kết hợp hệ cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B20 chịu lực chính.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền, sàn các tầng lát gạch granit. Nền, sàn khu vệ sinh lát gạch ceramic chống trượt; Tường xây bằng gạch, vữa xi măng xây trát M75. Toàn bộ tường trong và tường ngoài sơn màu 03 nước; Bậc cấp, bậc cầu thang mài granito; Mái lợp tôn sóng vuông dày 0,45mm, xà gồ bằng thép hộp, có ke chống bão; Cửa đi, cửa sổ, vách kính chủ yếu sử dụng khung hệ nhôm, kính an toàn dày 6,38mm và các phụ kiện đồng bộ kèm theo. Riêng cửa sổ có gắn khung bảo vệ làm bằng thép hộp.

- Các giải pháp khác: Công trình có thiết kế hệ thống cấp điện, chiếu sáng bằng đèn Led; hệ thống cấp thoát nước; hệ thống thông gió tự nhiên kết hợp quạt điện; hệ thống chống sét sử dụng kim thu sét bằng thép được gắn trên mái nhà.

b) Hạng mục phụ trợ: Sân bê tông lát gạch có diện tích 160m².

3.2. Trường THPT A Túc:

a) Hạng mục Nhà học thực hành:

+ Quy mô: Xây dựng mới nhà học thực hành 03 tầng có tổng diện tích sàn xây dựng 1.200m², chiều cao 14,85m, công trình cấp III.

+ Các giải pháp thiết kế chính:

- Giải pháp kết cấu: Sử dụng kết cấu móng đơn, móng đôi bằng BTCT cấp độ bền B20 kết hợp hệ cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B20 chịu lực chính.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền, sàn các tầng lát gạch granit KT600x600. Nền, sàn khu vệ sinh lát gạch ceramic chống trượt; Tường xây bằng gạch, vữa xi măng xây trát M75. Toàn bộ tường trong và tường ngoài sơn màu 03 nước; Bậc cấp, bậc

cầu thang lát đá granit dày 2cm; Mái lợp tôn sóng vuông dày 0,45mm, xà gồ bằng thép hộp KT40x80x1,4mm, có ke chống bão; Cửa đi, cửa sổ, vách kính chủ yếu bằng khung nhựa uPVC có lõi thép gia cường, kính an toàn dày 6,38mm. Riêng cửa sổ có khung bảo vệ làm bằng thép hộp.

- Các giải pháp khác: Công trình có thiết kế hệ thống cấp điện, chiếu sáng bằng đèn Led; hệ thống thông gió tự nhiên kết hợp quạt điện; hệ thống mạng LAN; hệ thống cấp thoát nước; hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy bằng bình chữa cháy di động và hệ thống cấp nước chữa cháy vách tường; hệ thống chống sét sử dụng 06 kim thu sét thép, chiều dài $L=0,5m$ được gắn trên mái nhà.

b) Các hạng mục phụ trợ: Bể nước phòng cháy, chữa cháy $150m^3$ bằng bê tông cốt thép cấp độ bền B20 và sân bê tông lát gạch diện tích $200m^2$.

3.3. Trường THPT Hướng Phùng:

a) Hạng mục Nhà học thực hành:

+ Quy mô: Xây dựng mới nhà học thực hành 03 tầng có tổng diện tích sàn xây dựng $1.200m^2$, chiều cao 15,4m, công trình cấp III.

+ Các giải pháp thiết kế chính:

- Giải pháp kết cấu: Sử dụng kết cấu móng đơn, móng đôi bằng BTCT cấp độ bền B20 kết hợp hệ cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B20 chịu lực chính.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền, sàn các tầng lát gạch granit KT600x600. Nền, sàn khu vệ sinh lát gạch ceramic chống trượt; Tường xây bằng gạch, vữa xi măng xây trát M75. Toàn bộ tường trong và tường ngoài sơn màu 03 nước; Bậc cấp, bậc cầu thang lát đá granit dày 2cm; Mái lợp tôn sóng vuông dày 0,45mm, xà gồ bằng thép hộp KT40x80x1,4mm, có ke chống bão; Cửa đi, cửa sổ, vách kính chủ yếu bằng khung nhựa uPVC có lõi thép gia cường, kính an toàn dày 6,38mm. Riêng cửa sổ có khung bảo vệ làm bằng thép hộp.

- Các giải pháp khác: Công trình có thiết kế hệ thống cấp điện, chiếu sáng bằng đèn Led; hệ thống thông gió tự nhiên kết hợp quạt điện; hệ thống mạng LAN; hệ thống cấp thoát nước; hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy bằng bình chữa cháy di động và hệ thống cấp nước chữa cháy vách tường; hệ thống chống sét sử dụng kim thu sét bằng thép, chiều dài $L=0,5m$ được gắn trên mái nhà.

b) Các hạng mục phụ trợ: Bể nước phòng cháy, chữa cháy $200m^3$ bằng bê tông cốt thép cấp độ bền B20 và sân bê tông lát gạch diện tích $200m^2$.

3.4. Trường THPT Lao Bảo:

a) Hạng mục Nhà đa năng:

+ Quy mô: Xây dựng mới nhà đa năng có tổng diện tích sàn xây dựng $764m^2$, chiều cao 11,85m, công trình cấp III.

+ Các giải pháp thiết kế chính:

- Giải pháp kết cấu: Sử dụng kết cấu móng đơn bằng BTCT cấp độ bền B20 kết hợp hệ cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B20 và vì kèo thép chịu lực chính.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền sân tập sơn chuyên dụng 03 lớp màu xanh, nền các khu vực còn lại lát gạch ceramic KT600x600, riêng nền khu vệ sinh lát gạch

ceramic chống trượt; Tường xây bằng gạch, vữa xi măng xây trát M75. Toàn bộ tường trong và tường ngoài sơn màu 03 nước; Bậc cấp mài granit màu vàng; Mái lợp tôn xốp dày 0,4mm, xà gồ bằng thép, có ke chống bão; Cửa đi, cửa sổ, vách kính chủ yếu bằng khung nhựa uPVC có lõi thép gia cường, kính an toàn dày 6,38mm. Riêng cửa sổ có khung bảo vệ làm bằng thép hộp.

- Các giải pháp khác: Công trình có thiết kế hệ thống cấp điện, chiếu sáng bằng đèn Led; hệ thống thoát nước; hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy bằng bình chữa cháy di động và hệ thống cấp nước chữa cháy vách tường; hệ thống chống sét sử dụng 07 kim thu sét CT3 d12, L=0,5m được gắn trên mái nhà.

b) Hạng mục phụ trợ: Bể nước phòng cháy, chữa cháy 120m³ bằng bê tông cốt thép cấp độ bền B20.

3.5. Thiết bị: Thiết bị phòng cháy chữa cháy và một số thiết bị có liên quan khác.

II. Phần công việc đã thực hiện

Bảng số 1

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)	Văn bản phê duyệt
1	Tư vấn lập nhiệm vụ khảo sát địa hình, địa chất bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Công ty cổ phần Nam Long Quảng Trị	151.753.000	208/QĐ-BQLDDCN ngày 20/10/2021
2	Tư vấn khảo sát địa hình, địa chất bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi	Công ty cổ phần Trường Hải	192.485.000	209/QĐ-BQLDDCN ngày 20/10/2021
3	Tư vấn giám sát khảo địa hình, địa chất bước lập nghiên cứu khả thi	Tự thực hiện	7.838.000	183/QĐ-BQLDDCN ngày 15/10/2021
4	Gói thầu số 04: Tư lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán		6.238.000	
5	Gói thầu số 05: Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán		764.569.000	
6	Gói thầu số 06: Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán		98.654.000	
Tổng giá trị			1.221.537.000	

III. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

Bảng số 2

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)
1	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	501.011.000
2	Thẩm tra phê duyệt quyết toán công trình	Sở Tài chính	95.288.000
3	Phí thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi	Sở Xây dựng	9.739.000
4	Lệ phí thẩm định dự án	Sở Xây dựng	1.832.000
5	Phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công + dự toán	Sở Xây dựng	9.429.000
6	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu tư vấn thiết kế	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	1.000.000
7	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	1.000.000
8	Phí thẩm định, phê duyệt thiết kế PCCC	Phòng cảnh sát PCCC và cứu hộ cứu nạn	1.134.000
9	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT mua sắm thiết bị	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	4.683.000
10	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT giám sát	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	5.211.000
11	Chi phí thẩm định HSMT giám sát	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	1.000.000
12	Chi phí thẩm định HSMT thi công xây dựng và thiết bị	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	10.772.000
13	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu giám sát	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	1.000.000
14	Chi phí thẩm định thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và thiết bị	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	10.772.000
15	Dự phòng		1.369.726.000
	Tổng giá trị		2.023.597.000

IV. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 3

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 07: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Hướng Phùng, hạng mục: Nhà học thực hành 3 tầng; Sân bê tông lát gạch	6.780.000.000	Nguồn vốn ngân sách tỉnh cân đối theo tiêu chí lĩnh vực đào tạo	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý II-III/2022	Trọn gói	360 ngày
2	Gói thầu số 08: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị hệ thống PCCC Trường THPT Hướng Phùng	334.000.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý II-III/2022	Trọn gói	360 ngày
3	Gói thầu số 09: Mua sắm thiết bị nội thất Trường THPT Hướng Phùng	473.125.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý II-III/2023	Trọn gói	60 ngày
4	Gói thầu số 10: Thi công xây dựng công trình Trường THPT A Túc hạng mục: Nhà học thực hành 3 tầng; Sân bê tông lát gạch	6.780.000.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý IV/2022-I/2023	Trọn gói	360 ngày
5	Gói thầu số 11: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị hệ thống PCCC Trường THPT A Túc	334.000.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý IV/2022-I/2023	Trọn gói	360 ngày
6	Gói thầu số 12: Mua sắm thiết bị nội thất Trường THPT A Túc	473.125.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý IV/2023-I/2024	Trọn gói	60 ngày
7	Gói thầu số 13: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Đakrông, hạng mục:	4.574.650.000		Chào hàng cạnh tranh,	Một giai đoạn,	Quý IV/2023-	Trọn gói	360 ngày

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
	Nhà hiệu bộ; Sân bê tông lát gạch			qua mạng	một túi hồ sơ	I/2024		
8	Gói thầu số 14: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Lao Bảo, hạng mục: Nhà đa năng	3.667.200.000		Chào hàng cạnh tranh, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý IV/2023-I/2024	Trộn gói	360 ngày
9	Gói thầu số 15: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị hệ thống PCCC công trình Trường THPT Lao Bảo	281.500.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý IV/2023-I/2024	Trộn gói	360 ngày
10	Gói thầu số 16: Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu số 07	24.097.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý II-III/2022	Trộn gói	45 ngày
11	Gói thầu số 17: Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu số 10	24.097.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý I/2023	Trộn gói	45 ngày
12	Gói thầu số 18: Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu số 13, 14	28.935.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý I/2024	Trộn gói	60 ngày
13	Gói thầu số 19: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị toàn bộ công trình	649.331.000		Tự thực hiện	-	Quý II-III/2022	Trộn gói	Theo thời gian thi công
14	Gói thầu số 20: Bảo hiểm công trình gói thầu số 07, 08	9.863.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý II-III/2022	Trộn gói	Theo thời gian thi công + 12 tháng bảo hành

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
15	Gói thầu số 21: Bảo hiểm công trình gói thầu số 10, 11	9.863.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý IV/2022-I/2023	Trọn gói	Theo thời gian thi công + 12 tháng bảo hành
16	Gói thầu số 22: Bảo hiểm công trình gói thầu số 13, 14, 15	11.080.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý IV/2023 - I/2024	Trọn gói	Theo thời gian thi công + 12 tháng bảo hành
Tổng giá gói thầu		24.454.866.000						

2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu: Việc phân chia dự án thành các gói thầu phù hợp với tính chất, đặc điểm kỹ thuật của từng nội dung công việc, thứ tự ưu tiên thực hiện các hạng mục và kế hoạch bố trí vốn của dự án.

b) Giá gói thầu: Căn cứ Quyết định số 3836/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt Dự án thành phần 2: Nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn: Huyện Đakrông, huyện Hướng Hóa thuộc Dự án: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

* Cách tính các giá gói thầu xây lắp như sau:

TT	Tên gói thầu	Chi phí xây dựng (CPXD) (đồng)	Chi phí dự phòng (DP)		Giá gói thầu = CPXD+DP (đồng)
			Dự phòng cho khối lượng, công việc phát sinh	Dự phòng cho yếu tố trượt giá	
1	Gói thầu số 07: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Hướng Phùng, hạng mục: Nhà học thực hành 3 tầng; Sân bê tông lát gạch	6.780.000.000	0	0	6.780.000.000
2	Gói thầu số 08: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Hướng Phùng, hạng mục: Hệ thống PCCC	334.000.000	0	0	334.000.000
3	Gói thầu số 09: Mua sắm thiết bị nội thất công trình công trình Trường THPT Hướng Phùng	473.125.000	0	0	473.125.000
4	Gói thầu số 10: Thi công xây dựng công trình Trường THPT A Túc hạng mục: Nhà học thực hành 3 tầng; Sân bê tông lát gạch	6.780.000.000	0	0	6.780.000.000
5	Gói thầu số 11: Thi công xây dựng công trình Trường THPT A Túc hạng mục: Hệ thống PCCC	334.000.000	0	0	334.000.000
6	Gói thầu số 12: Mua sắm thiết bị nội thất công trình công trình Trường THPT A	473.125.000	0	0	473.125.000

TT	Tên gói thầu	Chi phí xây dựng (CPXD) (đồng)	Chi phí dự phòng (DP)		Giá gói thầu = CPXD+DP (đồng)
			Dự phòng cho khối lượng, công việc phát sinh	Dự phòng cho yếu tố trượt giá	
	Túc				
7	Gói thầu số 13: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Đakrông, hạng mục: Nhà hiệu bộ; Sân bê tông lát gạch	4.574.650.000	0	0	4.574.650.000
8	Gói thầu số 14: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Lao Bảo, hạng mục: Nhà đa năng	3.667.200.000	0	0	3.667.200.000
9	Gói thầu số 15: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Lao Bảo, hạng mục: Hệ thống PCCC	281.500.000	0	0	281.500.000

- Các gói thầu tư vấn: Được xác định theo hướng dẫn tại Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Gói thầu bảo hiểm công trình được xác định theo hướng dẫn tại Thông tư 329/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 119/2015/NĐ-CP ngày 13/11/2015 của chính phủ quy định bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng

c) Nguồn vốn: Vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Nguồn vốn ngân sách tỉnh cân đối theo tiêu chí lĩnh vực đào tạo)

d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu:

- Theo quy định của Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả.

- Các gói thầu có giá trị nằm trong hạn mức chỉ thầu, đề nghị áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu chỉ định thầu rút gọn nhằm giảm bớt thủ tục, thời gian lựa chọn nhà thầu, sớm triển khai thi công hoàn thành công trình đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư.

đ) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu được lập phù hợp với tiến độ dự án, nguồn vốn bố trí công trình.

e) Loại hợp đồng: Tất cả các gói thầu áp dụng loại hợp đồng trọn gói phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu.

g) Thời gian thực hiện hợp đồng: Thời gian thực hiện hợp đồng đối với từng gói thầu được xác định cụ thể, phù hợp với tiến độ thực hiện toàn bộ công trình.

V. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Không

VI. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 5

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	1.221.537.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	2.023.597.000
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	24.454.866.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	0
Tổng cộng		27.700.000.000
Tổng mức đầu tư dự án		27.700.000.000
Chênh lệch		0

VI. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2) dự án thành phần 2: Nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn: Huyện Đakrông, huyện Hướng Hóa thuộc Dự án: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; KHTC .

GIÁM ĐỐC

Phan Văn Thắng